

Bản án số: 92/2019/HS-PT

Ngày: 25 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Quang Nghĩa.

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Thắng

Bà Phạm Thị Xuân Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Bà Võ Ngọc Khánh Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Lê Quang L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 164/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Bị cáo kháng cáo:

Lê Quang L, sinh năm 1980 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: L1, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang H1 (đã chết) và bà Đặng Thị H2; Vợ tên: Nguyễn Thị Kim T, có 02 con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt ngày 31/7/2018 (có mặt).

Bị hại: Bà **Nguyễn Thị H3**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn T1, xã T2, huyện H4, tỉnh Bình Định.

Đại diện hợp pháp của bà H3: Ông **Trần Xuân H5**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn H6, xã Q, huyện Q1, tỉnh Thừa Thiên Huế (văn bản ủy quyền ngày 10/9/2018). Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn Trình A, sinh năm 1972.

Địa chỉ: L2, phường T3, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn B (đã chết),

2. Chị Nguyễn Thị P (đã chết),

Người đại diện cho ông B, chị P là bà Nguyễn Thị H7, sinh năm 1960;

3. Ông Võ Thanh H8, sinh năm 1975;

4. Anh Nguyễn Nhật T4, sinh năm 1977;

5. Ông Nguyễn Văn T5, sinh năm 1967;

6. Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1984;

7. Chị Vương Thị H9, sinh năm 1974;

8. Bà Nguyễn Thị T6, sinh năm 1965;

9. Chị Nguyễn Thị Thu S1, sinh năm 1991;

10. Ông Lê Văn T7, sinh năm 1966;

11. Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1980;

12. Chị Cao Thị Q2, sinh năm 1988.

Tuy nhiên các bị hại có tên trên không kháng cáo Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 7 năm 2018, anh Trần Văn L3 điều khiển xe ô tô tải biển số 77C-109.XX (gọi là xe số 1), anh Trần Xuân H5 điều khiển xe ô tô con 07 chỗ biển số 77A-097.XX (gọi là xe số 2), anh Võ Thanh H8 điều khiển xe ô tô khách 16 chỗ biển số 51B-051.XX (gọi là xe số 3), cùng lưu thông trên quốc lộ 1A theo hướng tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng 03 giờ 10 phút cùng ngày, khi 03 xe ô tô trên đang lưu thông trên làn đường xe cơ giới thuộc phần đường bên phải quốc lộ 1A tại Km 1787 + 890m thuộc ấp X, xã X1, huyện X2, tỉnh Đồng Nai thì bị kẹt xe nên cả 03 xe giảm tốc độ chạy chậm và dừng lại hẳn trên làn đường thuộc phần đường đang

lưu thông, theo thứ tự xe số 1 dừng phía trước, ở giữa là xe số 2 và số 3 dừng sau cùng.

Cùng lúc này, Lê Quang L điều khiển xe ô tô tải biển số 75C-006.XX (gọi là xe số 4), lưu thông trên làn đường bên phải quốc lộ 1A theo hướng cùng chiều với 3 xe trên. Khi đến gần vị trí 03 xe ô tô trên đang dừng, do Lê Quang L ngủ gật, không tập trung quan sát, dẫn đến phần đầu xe số 4 đã va chạm vào phần đuôi xe số 3, đẩy xe số 3 về phía trước và chạm vào bên phải phần đuôi xe số 2 và tiếp tục đâm vào đuôi xe số 1, còn xe số 2 sau khi bị đẩy về phía trước cũng tiếp tục va chạm vào phần đuôi xe số 1.

Hậu quả làm chị Nguyễn Thị P chết tại chỗ và bố ruột là ông Nguyễn Văn B chết tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai vào lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày, 08 người khác là hành khách trên xe ô tô khách 16 chỗ bị thương và các phương tiện liên quan trong vụ tai nạn bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 454a/PC54-KLGĐPY ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Nguyên nhân tử vong của chị Nguyễn Thị P do suy hô hấp cấp do chấn thương vùng cổ - ngực, dập khí quản, gãy xương sườn, dập phổi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 454b/PC54-KLGĐPY ngày 07 tháng 8 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn B do suy hô hấp cấp do chấn thương ngực kín, gãy đa cung xương sườn và mạng sườn di động, tràn dịch màng phổi, dập phổi.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐG ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện X2 kết luận giá trị thiệt hại của các phương tiện tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn như sau: xe ô tô khách biển số 51B-051.XX có giá trị thiệt hại là 355.000.000 đồng, xe ô tô con biển số 77A-097.XX có giá trị thiệt hại là 275.000.000 đồng và xe ô tô biển số 77C-109.XX có giá trị thiệt hại là 11.000.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của các phương tiện là 641.000.000 đồng.

Tại kết luận giám định tư pháp số 60_2018/KLGĐ_PT ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai kết luận: Xe ô tô tải biển số 75C-006.XX bị hư hỏng nặng thân vỏ, hệ thống lái, hệ thống phanh do va chạm khi xảy ra tai nạn, không thử được an toàn kỹ thuật hoạt động các hệ thống, tổng thành. Tuy nhiên, không có dấu hiệu mất an toàn kỹ thuật dẫn đến tai nạn.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông vào lúc 04 giờ 20 phút ngày 31 tháng 7 năm 2018 thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn được tính theo hướng tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh, tại km 1787+890m quốc lộ 1A thuộc ấp X, xã X1, huyện X2, tỉnh Đồng Nai, được mô tả như sau:

- Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đường thẳng, thảm nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 12m; Giữa đường có 02 vạch đơn, song song, liền nét, màu vàng phân chia 02 chiều xe ngược chiều, mỗi bên có 02 làn đường: Làn đường xe cơ giới rộng 3,5m, làn đường xe thô sơ và người đi bộ rộng 2,5m, giữa 02 làn đường có vạch đơn, liền nét, màu trắng (vạch phân làn). Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn hướng lưu thông tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh làm chuẩn.

- Xe ô tô tải biển số 75C-006.XX gần như đổ hoàn toàn trên làn đường dành cho xe cơ giới thuộc phần đường bên phải quốc lộ 1A (chỉ có một phần đầu xe bên trái trên làn đường dành cho xe cơ giới thuộc phần đường bên trái quốc lộ 1A), đầu xe hướng đi thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng đi tỉnh Bình Thuận. Trục bánh trước thứ I bên trái xe cách tim đường 0,3m, trục bánh sau bên trái của xe ngay tại vị trí tim đường.

- Xe ô tô khách 16 chỗ biển số 51B-051.XX đổ một phần bên trái xe trên làn đường dành cho xe cơ giới thuộc phần đường bên trái quốc lộ 1A và một phần bên phải xe trên làn đường dành cho xe cơ giới thuộc phần đường bên phải quốc lộ 1A, đầu xe hướng đi thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng đi tỉnh Bình Thuận. Trục bánh trước và trục bánh sau bên trái của xe thuộc làn đường dành cho xe cơ giới thuộc phần đường bên trái quốc lộ 1A và cách tim đường lần lượt là 0,7m và 0,6m (trục bánh sau bên trái của xe cách trục bánh trước bên trái xe ô tô tải biển số 75C-006.XX về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh 2,1m), phần đuôi xe mắc kẹt vào phần đầu xe ô tô tải biển số 75C-006.XX. Nạn nhân Nguyễn Thị P mắc kẹt tại vị trí ghế trước bên phải (hàng ghế thứ 2 từ phải sang trái) của xe ô tô và đã chết trong tư thế nằm ngửa trên ghế.

- Xe ô tô con 07 chỗ biển số 77A-097.XX đổ trên làn đường dành cho xe cơ giới thuộc phần đường bên phải quốc lộ 1A, đầu xe hướng đi thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng đi tỉnh Bình Thuận. Trục bánh trước bên trái của xe cách tim đường 1,9m, trục bánh sau bên trái của xe cách tim đường 1,8m và cách trục bánh trước bên trái xe ô tô khách 16 chỗ biển số 51B-051.XX 0,2m.

- Xe ô tô tải biển số 77C-109.XX đổ trên làn đường dành cho xe cơ giới thuộc phần đường bên phải quốc lộ 1A, đầu xe hướng đi thành phố Hồ Chí Minh

Minh, đuôi xe hướng đi tỉnh Bình Thuận. Trục bánh trước bên trái của xe cách tim đường 1,1m, trục bánh sau cùng bên trái của xe cách tim đường 0,9m và cách trục bánh trước bên trái của xe ô tô con 07 chỗ biển số 77A-097.XX 1,9m, Phần đầu xe ô tô con 07 chỗ biển số 77A-097.XX mắc kẹt dưới gầm đuôi xe ô tô tải biển số 77C-109.XX.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy phép lái xe hạng C số 460125002442 mang tên Lê Quang L do Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 20 tháng 10 năm 2015; 01 giấy phép lái xe hạng D số 600959000766 mang tên Võ Thanh H8 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24 tháng 11 năm 2014; 01 giấy phép lái xe hạng C số 740121015614 mang tên Trần Xuân H5 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 10 tháng 5 năm 2017; 01 giấy phép lái xe hạng C số 520041002161 mang tên Trần Văn L3 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp ngày 06 tháng 4 năm 2015; 01 xe ô tô tải biển số 75C-006.XX; 01 xe ô tô khách 16 chỗ biển số 51B-051.XX; 01 xe ô tô con 7 chỗ biển số 77A-097.XX và 01 xe ô tô tải biển số 77C-109.XX.

Bản cáo trạng số 176/CT-VKSXL ngày 05 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Lê Quang L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ và g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 164/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc tuyên bố bị cáo Lê Quang L phạm tội” “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”:

Áp dụng vào điểm đ, g khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: bị cáo Lê Quang L 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2018.

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 589, Điều 601 và Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Lê Quang L và anh Võ Thanh H8 mỗi người phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị H7 (người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị P) số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Buộc anh Nguyễn Văn Trình A bồi thường cho chị Nguyễn Thị H3 là chủ xe ô tô biển số 77A-097.58 số tiền 275.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các bên theo luật định.

Ngày 04/12/2018 bị cáo Lê Quang L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/12/2018, bà Nguyễn Thị H3 có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm buộc ông Nguyễn Văn Trình A phải bồi thường thiệt hại cho bà số tiền là 551.848.174 đồng, theo bảng báo giá ngày 09/11/2018.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo đã gây thiệt hại lớn về người và tài sản, gây mất trật tự tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục. Bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Về dân sự hội đồng định giá tài sản trong tố tụng, đã kết luận giá trị thiệt hại xe ô tô biển số 77A-097.XX là 275.000.000 đồng. Nay chị H3 yêu cầu bồi thường số tiền 551.848.174 đồng, theo bảng báo giá là không có cơ sở.

Đề nghị y án sơ thẩm. Đối với số tiền 30.000.000đ gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp bồi thường, sau khi tòa sơ thẩm tuyên, đề nghị tòa xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Quang L và bị hại Nguyễn Thị H3 làm trong hạn luật định, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 7 năm 2018. Bị cáo Lê Quang L điều khiển xe ô tô tải biển số 75C-006.85 lưu thông trên quốc lộ 1A theo hướng tỉnh Bình Thuận đi thành phố Hồ Chí Minh. Do bị cáo L ngủ gật không làm chủ tay lái, đã đụng vào phần đuôi xe khách 51B-051.XX, gây ra tai nạn liên hoàn cho xe ô tô con 77A-097.XX và xe ô tô tải 77C-109.XX. Hậu quả tai nạn làm ông Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị P chết và gây thiệt hại cho các phương tiện trên với số tiền 641.000.000 đồng.

Qua thẩm vấn bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đối chiếu lời khai nhân chứng, người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ đều phù hợp. Xét án sơ thẩm xử bị cáo Lê Quang L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ”, theo điểm đ, g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lỗi chính do bị cáo gây ra, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, cần thiết phải xử mức án nghiêm, tương xứng với tội trạng do bị cáo gây ra.

Tòa án cấp sơ thẩm xem xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, đã bồi thường khắc phục một phần thiệt hại, được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cung cấp được tình tiết mới là đã tự nguyện bồi thường số tiền 30.000.000đ cho phía bị hại. Tại tòa bà Nguyễn Thị H7 đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giảm án cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên hội đồng xét xử cân nhắc giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị H3, nhận thấy ngày 03/4/2018 bà Nguyễn Thị H3 hợp đồng mua xe Chevrolet Orlando LT 05 chỗ ngồi với giá 579.000.000đ đến ngày 31/7/2018 thì xảy ra tai nạn. Theo chứng thư Thẩm định giá của công ty cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai, đã căn cứ vào Thông tư số 158/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 của Bộ trưởng Bộ tài chính, thì giá trị thiệt hại của xe ô tô 77A-097.XX trên là 275.000.000đ. Bảng báo giá ngày 09/11/2018 của công ty TNHH Đ1, chỉ là tạm tính các phụ tùng sẽ thay thế không có giá trị thanh toán, không phải là giá trị thiệt hại. Mặt khác, ngày 09/01/2019, sau khi nhận 50.000.000đ tiền bồi thường, ông Trần Xuân H5 là người đại diện theo ủy quyền của bà H3, đã viết giấy thỏa thuận rút kháng cáo, đồng ý với số tiền bồi thường tòa sơ thẩm tuyên ngày 30/11/2018. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị H3 yêu cầu buộc ông Nguyễn Văn Trình A phải bồi thường thiệt hại cho bà với số tiền 551.848.174 đồng theo bảng báo giá ngày 09/11/2018.

Như đã nhận định, xét chấp nhận một phần lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang L, không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị H3.

[4] Về án phí: Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của bà Nguyễn Thị H3 không được chấp nhận, nên bà H3 phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quang L và không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị H3.

2. Áp dụng điểm đ, g khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo: **Lê Quang L** 02 (hai) năm tù. Về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2018.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng chẵn), để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Lê Quang L (biên lai số 08719 ngày 20/3/2019 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Nai).

3. Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bà Nguyễn Thị H3 phải chịu 300.000đ án phí phúc thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp (biên lai số 003461 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuân Lộc).

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Xuân Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Quang Nghĩa